

Ngày 17/05/2021

**Phòng phân tích  
Công ty cổ phần  
Chứng Khoán Phú Hưng**

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật  
Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM  
Điện thoại: (84-28) 5 413 5479  
Fax: (84-28) 5 413 5472  
Customer Service: (84-28) 5 411 8855  
Call Center: (84-28) 5 413 5488  
E-mail: info@phs.vn/support@phs.vn  
Web: www.phs.vn

Thị trường chứng khoán có một tuần giao dịch bùng nổ khi các chỉ số chính trên 2 cả 2 sàn HoSE và HNX đồng loạt lập đỉnh với tín hiệu hỗ trợ tích cực từ yếu tố thanh khoản. Dường như thông tin về số ca nhiễm Covid-19 mới vẫn đang gia tăng không còn khiến các nhà đầu tư quá lo lắng mà thay vào đó là rót tiền mạnh hơn vào thị trường chứng khoán. Tâm điểm của tuần qua ghi nhận sự bứt phá ngoạn mục của nhóm ngành ngân hàng. Tuy nhiên, thị trường vẫn đang chịu sức ép không nhỏ đến từ khối ngoại khi khối này tiếp tục có tuần bán ròng khá mạnh trên cả 2 sàn.

Chốt tuần, chỉ số VN-Index đóng cửa tại 1,266.36 điểm (+1.98%). KLGĐ KL bình quân mỗi phiên đạt 693.0 triệu cổ phiếu (-1.5%), tương đương 20,470 tỷ/phiên (+6.5%).

Các nhóm ngành trên sàn HoSE có diễn biến phân hóa mạnh. Trong đó, nhóm ngân hàng ấn tượng nhất với nhiều cổ phiếu tăng tốt như VPB (+8.3%), CTG (+7.3%), BID (+4.2%), TPB (+9.8%). Bên cạnh lực cầu ồ ạt ở nhóm ngân hàng, MSN (+13.8%) cũng bất ngờ lọt top tăng giá mạnh trên sàn HoSE trong tuần qua và tiến gần hơn đến vùng đỉnh lịch sử đã được thiết lập vào tháng 3/2018. Ngoài ra, nhiều nhóm ngành khác cũng đóng góp vào đà tăng của chỉ số như chứng khoán, đường, dầu khí, phân bón. Ở chiều ngược lại, tác nhân giảm điểm đến từ các cổ phiếu thuộc nhóm BĐS như VIC (-5.1%), NVL (-1.3%), VRE (-1.1%) và nhóm BĐS khu công nghiệp như BCM (-2.5%), KBC (-2.7%).

Khối ngoại đẩy mạnh bán ròng với giá trị 3,554.5 tỷ đồng trên sàn HOSE (+21.7% so với tuần trước). Trong đó, khối ngoại tập trung xả mạnh HPG (-1,028.2 tỷ), CTG (-899.2 tỷ) và NVL (-500.5 tỷ). Trái lại, VPB (+297.2 tỷ), MSB (+204.6 tỷ), VHM (+97.2 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng.

Với sàn HNX, HNX-Index cũng có một tuần giao dịch khởi sắc khi lấy lại hầu hết số điểm đã mất trong 5 tuần giảm trước đó. Chỉ số chốt tuần tại mức 294.72 điểm (+5.31%). KLGĐ KL bình quân mỗi phiên đạt 113.4 triệu cổ phiếu (+2.5%), tương đương 2,375 tỷ/phiên (+14.0%).

Tương tự như VN-Index, ngân hàng cũng là nhóm tiêu biểu kéo điểm chính cho chỉ số HNX-Index với đầu tàu là SHB (+16.7%) trong khi BAB (+2.8%), NVB (+6.0%) cũng có tín hiệu đảo chiều tăng trở lại sau chuỗi giảm dài trước đó. Nhóm chứng khoán cũng không kém cạnh với một loạt tín hiệu tăng giá đến từ các cổ phiếu như SHS (+9.1%), MBS (+15.5%), VND (+3.8%) hay ART (+13.2%). Ở chiều ngược lại, tín hiệu điều chỉnh ghi nhận ở một vài cổ phiếu riêng lẻ đáng chú ý như VCS (-1.1%), S99 (-6.8%) hay VGS (-4.9%).

Khối ngoại cũng gia tăng giá trị bán ròng trên sàn HNX, đạt 73.4 tỷ đồng (42.9%). Với những cổ phiếu bị bán ròng chủ yếu là VND (-55.4 tỷ), PAN (-20.5 tỷ) và SHB (-8.3 tỷ). Trong khi đó, khối này mua ròng một số cổ phiếu như VCS (+9.1 tỷ), NTP (+8.3 tỷ) và BNA (+5.1 tỷ)

Theo quan điểm kỹ thuật, VN-Index tiếp tục có tuần tăng điểm. Tín hiệu trên đồ thị tuần xuất hiện nền tăng cô đặc kèm khối lượng tăng trông khá tích cực. Tuy vậy, khi nhìn kỹ hơn ở đồ thị ngày, chúng tôi nhận thấy tín hiệu nhịp tăng hiện tại vẫn khá yếu với độ dốc nhịp tăng thoải cùng các nền ngày càng nhỏ dần khi chỉ số về gần vùng kháng cự 1280-1300. Điều này đang theo đúng kỳ vọng của chúng tôi trong báo cáo tuần trước về khả năng đà tăng sẽ yếu đi khi chỉ số tiệm cận vùng kháng cự. Do đó, chúng tôi vẫn duy trì quan điểm thận trọng ở thời điểm hiện tại và khả năng chỉ số có thể sẽ gặp áp lực mạnh hơn trong tuần tới. Nếu xuất hiện một nền giảm mạnh kèm khối lượng cao, đánh mất vùng hỗ trợ gần 1240-1250 thì sẽ xác nhận tiêu cực và khả năng chỉ số sẽ tiếp tục giảm mạnh về dưới 1200. Trường hợp nếu tiếp tục tăng nhưng đà tăng không cải thiện hơn thì khả năng cũng sẽ sớm gặp áp lực quanh vùng kháng cự tạo bởi trendline nổi đỉnh. Đối với sàn Hà Nội, HNX-Index có tuần tăng tốt trở lại. Tín hiệu tuần xuất hiện nền tăng cô đặc cất lên lại MA5 sau hai nền Spinning với áp lực bán yếu trước đó. Nhìn sang đồ thị ngày, tín hiệu có sự cải thiện theo chiều hướng tích cực với ba nền tăng mạnh dần gần đây kèm khối lượng tăng dần. Với tín hiệu này, nếu chỉ số có thể vượt qua vùng đỉnh cũ quanh 300 thì có thể tiếp tục tăng về các ngưỡng kháng cự tiếp theo quanh 310 và 320. Trường hợp nếu giảm trở lại thì ngưỡng hỗ trợ gần sẽ quanh 280. Nhìn chung, hai chỉ số có diễn biến phân kỳ trong tuần qua, trong khi VN-Index đang thể hiện đà tăng yếu dần đi thì đà tăng của HNX-Index cải thiện dần, tuy vậy rủi ro vẫn còn khi chỉ số đang về lại đỉnh cũ. Nhà đầu tư cần nhắc nắm giữ lượng tỷ trọng còn lại và chờ bán khi chỉ số tiếp cận vùng kháng cự với tín hiệu suy yếu đi hoặc khi có phiên giảm mạnh xác nhận tiêu cực.

# Tổng quan thị trường

## Thị trường trong nước

Ngày tháng	Thứ 2 10/05	Thứ 3 11/05	Thứ 4 12/05	Thứ 5 13/05	Thứ 6 14/05	Tr. bình
<b>HOSE</b>	<b>1,259.58</b>	<b>1,256.04</b>	<b>1,269.09</b>	<b>1,261.99</b>	<b>1,266.36</b>	<b>1,262.61</b>
Thay đổi +/-	17.77	-3.54	13.05	-7.10	4.37	4.91
Thay đổi %	1.43	-0.28	1.04	-0.56	0.35	0.40
Khối lượng (tr.CP)	732.07	709.54	664.16	680.37	679.02	693.03
Giá trị (tỷ đồng)	21,622.87	20,787.56	19,359.55	20,290.02	20,288.90	20,469.8
Đầu tư nước ngoài	88.68	-294.03	-567.80	-1,166.52	-1,614.84	-710.9
<b>HNX</b>	<b>280.27</b>	<b>279.76</b>	<b>282.33</b>	<b>287.03</b>	<b>294.72</b>	<b>284.82</b>
Thay đổi +/-	0.41	-0.50	2.57	4.70	7.69	2.97
Thay đổi %	0.15	-0.18	0.92	1.66	2.68	1.05
Khối lượng (tr.CP)	109.92	110.16	88.91	118.83	139.29	113.42
Giá trị (tỷ đồng)	2,187.6	2,271.1	1,908.1	2,591.3	2,917.5	2,375.09
Đầu tư nước ngoài	4.6	-19.0	-10.6	-7.2	-41.2	-14.67

### VN-Index



### HNX-Index



**TOP 10 mã cổ phiếu trong tuần**
**HOSE**
**Top 10 tăng giá**

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
AGM	25.7	492.1	39.3%
DTL	25.6	67.0	38.1%
TGG	5.7	6,736.6	30.6%
TSC	14.2	38,989.2	25.7%
PXT	2.5	2,121.4	23.9%
ROS	7.6	151,707.2	21.8%
FTS	22.5	8,112.0	21.0%
KMR	4.4	2,782.7	20.9%
ADS	16.5	3,945.4	18.7%
DBT	14.0	470.3	16.7%

**Top 10 giảm giá**

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
FUCVREIT	17.7	12.3	-30.0%
ABS	42.0	1,327.1	-13.9%
PTC	9.1	14.4	-12.6%
VPS	16.1	514.6	-10.6%
TS4	4.1	266.0	-10.3%
PSH	22.4	2,399.2	-9.3%
VNL	19.1	7.6	-9.3%
AMD	6.8	34,963.3	-8.5%
VIX	28.0	33,866.1	-8.5%
SVC	75.1	1,770.0	-8.4%

**Top 10 giá trị**

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VPB	66.6	10,404.5	8.3%
HPG	61.4	9,339.4	1.0%
STB	26.4	6,242.4	10.0%
CTG	47.0	5,145.3	7.3%
TCB	48.7	4,547.0	3.4%
MBB	33.0	4,330.3	4.4%
HSG	36.8	3,265.2	0.3%
SSI	35.3	2,891.1	8.0%
VNM	89.5	2,159.3	2.9%
LPB	23.4	2,116.4	8.1%

**HNX**
**Top 10 tăng giá**

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
THS	35.4	3.7	60.2%
KMT	10.5	34.4	31.3%
BNA	48.2	1,314.2	23.6%
TXM	7.1	516.9	22.4%
NHC	36.5	0.3	20.5%
MPT	2.4	7,488.9	20.0%
VTH	9.6	0.9	20.0%
BED	28.8	0.1	19.5%
TFC	8.3	823.7	18.6%
X20	10.0	5.7	17.6%

**Top 10 giảm giá**

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
CTC	5.2	1,218.7	-28.8%
LM7	4.5	16.4	-22.4%
LBE	21.6	9.4	-17.9%
THB	9.5	28.9	-16.7%
TST	9.1	0.8	-15.0%
C92	5.2	34.8	-13.3%
HEV	13.1	150.1	-12.1%
GLT	26.2	64.1	-11.5%
QHD	38.3	11.0	-11.3%
VNC	30.3	3.3	-10.9%

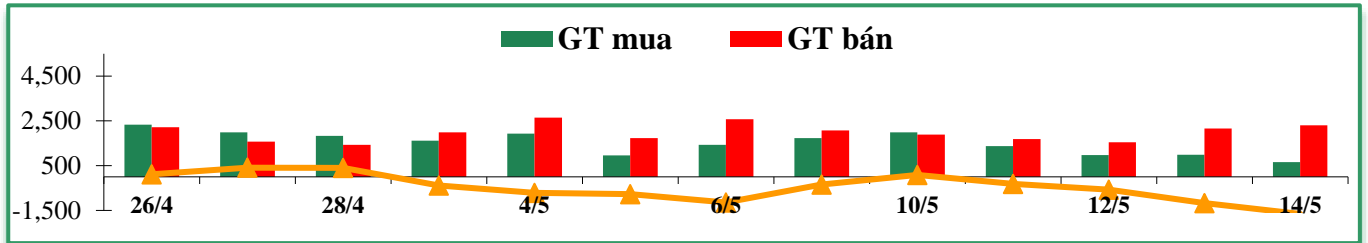
**Top 10 giá trị**

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
SHB	28.6	3,594.0	16.7%
SHS	30.1	1,260.3	9.1%
VND	41.0	1,157.1	3.8%
THD	193.6	1,138.2	2.8%
PVS	21.5	857.7	4.4%
NVB	17.8	613.7	6.0%
MBS	19.7	438.3	15.5%
IDC	34.3	332.0	0.0%
ART	10.3	274.5	13.2%
KLF	5.7	185.3	11.8%

## Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	KL mua		KL bán		GT mua		GT bán		Mua-Bán
	Triệu CP	% +/-	Triệu CP	% +/-	Tỷ đồng	% +/-	Tỷ đồng	% +/-	Tỷ đồng
HOSE	144.2	-1%	200.9	-1%	5,904.2	-1%	9,458.7	6%	-3,554.5
HNX	3.0	0%	6.2	15%	63.2	-6%	136.6	15%	-73.4
Tổng	147.3	-1%	207.1	0%	5967.5	-1%	9595.3	6%	-3,627.9

### Biểu đồ giao dịch nhà đầu tư nước ngoài



### HOSE

#### Top 10 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VPB	66.6	297.2	8.3%
MSB	23.4	204.6	5.4%
VHM	97.2	97.2	0.1%
BVH	55.8	62.6	3.0%
NKG	30.6	55.6	1.8%
DIG	28.6	48.1	5.7%
FUEVFNVD	22.8	46.7	-0.7%
GMD	35.7	42.2	4.7%
HDB	31.2	37.7	4.0%
HCM	35.4	36.6	13.8%

#### Top 10 bán ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
HPG	61.4	(1,028.2)	1.0%
CTG	47.0	(899.2)	7.3%
NVL	134.1	(500.5)	-1.3%
VIC	125.3	(375.5)	-5.1%
VCB	96.9	(185.9)	-0.1%
MSN	108.1	(171.6)	13.8%
PLX	54.8	(162.7)	8.1%
VJC	117.9	(148.7)	-1.3%
KBC	35.4	(126.8)	-2.7%
LPB	23.4	(114.7)	8.1%

### HNX

#### Top 10 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VCS	91.0	9.1	-1.1%
NTP	36.0	8.3	0.0%
BNA	48.2	5.1	23.6%
BSI	15.1	4.3	7.9%
ART	10.3	1.5	13.2%
MBS	19.7	1.4	15.5%
SCI	42.6	1.2	-1.6%
IDV	70.5	0.9	3.4%
BCC	10.6	0.8	1.9%
BAX	73.0	0.7	-1.6%

#### Top 10 bán ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VND	41.0	(55.4)	3.8%
PAN	26.4	(20.5)	6.5%
SHB	28.6	(8.3)	16.7%
PVC	9.8	(5.9)	3.2%
BBC	64.0	(3.1)	0.0%
IDJ	14.5	(2.7)	2.8%
BVS	21.6	(2.5)	4.9%
MBG	7.4	(2.2)	-1.3%
HEV	13.1	(1.9)	-12.1%
PVS	21.5	(1.9)	4.4%

## Khuyến cáo

Những thông tin trên đã được biên soạn từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không chịu trách nhiệm về tính đầy đủ cũng như tính chính xác của nó. Những quan điểm và ước tính trong báo cáo này là những nhận định tại thời điểm của báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo chỉ mang tính tham khảo và quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

### © Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479 Fax: (+84-28) 5 413 5472

Customer Service: (+84-28) 5 411 8855 Call Center: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: [info@phs.vn](mailto:info@phs.vn) / [support@phs.vn](mailto:support@phs.vn) Web: [www.phs.vn](http://www.phs.vn)

#### PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên,

P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5478

Fax: (+84-28) 5 413 5473

#### Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam,

157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp.

HCM

Điện thoại: (+84-28) 3 820 8068

Fax: (+84-28) 3 820 8206

#### Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex,  
N04 Hoàng Đạo Thúy, Quận Cầu  
Giấy, Hà Nội.

Phone: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

#### Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town  
2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận  
Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (+84-28) 3 813 2401

Fax: (+84-28) 3 813 2415

#### Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 5, Tòa nhà Vinafor,  
127 Lò Đúc, Quận Hai Bà

Trung, Hà Nội

Phone: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

#### Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần  
Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải  
Phòng

Phone: (+84-225) 384 1810

Fax: (+84-225) 384 1801

#### Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà  
Ruby,

81-83-83B-85 Hàm Nghi,

Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1,  
Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912